

Số: 27/KH-THGH

Yết Kiêu, ngày 04 tháng 9 năm 2025

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

V/v thực hiện các khoản thu góp năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành giáo dục;

Căn cứ Công văn số 6126/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT Thành phố Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026,

Trường Tiểu học Gia Hoà lập kế hoạch thực hiện các khoản thu năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện thu – chi các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục nhằm hỗ trợ các hoạt động phục vụ cho công tác dạy học, giáo dục học sinh.

Tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường và, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất để đảm bảo môi trường giáo dục, đáp ứng nhu cầu dạy-học của thầy và trò.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

Thực hiện các nội dung thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản thu phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Phù hợp với yêu cầu của nhà trường nhằm phục vụ công tác giáo dục HS.

Mức thu đúng thực tế, phù hợp với điều kiện của địa phương, được sự đồng thuận ủng hộ từ PHHS; Thực hiện chế độ miễn, giảm đối với học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện đúng Công văn số 6126/SGDDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo năm học 2025-2026; Công khai tài chính theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024.

II. NỘI DUNG

1. Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục (Theo Công văn số 1626/SGDDĐT-KHTC về thực hiện Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương)

1.1. Dịch vụ bán trú

- Đối tượng thu: Học sinh tự nguyện đăng ký ăn bán trú năm học 2025- 2026
- Nội dung thu (Đã triển khai trong cuộc họp PH đăng ký bán trú, có kế hoạch chi tiết kèm theo).

*** Tiền mua đồ dùng bán trú:** 200.000 đồng/học sinh ăn bán trú lần đầu/khoá

*** Tiền ăn bán trú:**

- Thu:

+ Lớp 1, 2: 17.000 đồng/bữa ăn

+ Lớp 3,4,5: 18.000 đồng/bữa ăn

- Chi suất ăn: Mua thực phẩm với đơn vị cung cấp

*** Tiền chăm sóc, phục vụ bán trú:**

- Thu: 170.000 đồng/tháng (Học sinh ăn đủ tháng thi thu 100%; giảm thu 25% nếu nghỉ từ 5 buổi - 9 buổi; giảm thu 50% nếu nghỉ từ 10 buổi -14 buổi; giảm thu 75% nếu nghỉ 15 buổi – 19 buổi ...)

- Chi: người nấu ăn, nhân viên cấp dưỡng, trông trưa, vệ sinh, bảo vệ, quản lý, Tổng PT, GVCN

*** Tiền phụ phí bán trú:**

- **Thu:** 45.000 đồng/tháng (Học sinh ăn đủ tháng thì thu 100%; giảm thu 25% nếu nghỉ từ 4 buổi - 9 buổi; giảm thu 50% nếu nghỉ từ 10 buổi -14 buổi; giảm thu 75% nếu nghỉ 15 buổi – 19 buổi ...)

- **Chi:** điện, nước, chất đốt, nước tẩy rửa

*** Thời điểm thu:**

+ Tiền mua đồ dùng bán trú: 1 lần vào đầu năm học

+ Các khoản còn lại: thu vào đầu tháng sau, từ ngày 01 đến 15.

1.2. Dịch vụ vệ sinh trường lớp (quét lớp, quét dọn sân trường, dọn nhà vệ sinh, xử lý rác thải...)

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 và tình hình thực tế năm học 2025 – 2026, nhà trường xây dựng dự toán như sau:

*** Phần chi:**

STT	Nội dung công việc vệ sinh	Số tháng thực hiện	Số tiền/tháng	TS tiền phải trả
1	Chi trả tiền lao công dọn vệ sinh lớp học, sân trường... khu nhà vệ sinh, quét dọn vệ sinh, thu gom rác, xử lý rác thải, khơi thông cống rãnh,... Cụ thể công việc:			
1.1	Quét các phòng học lớp 1-2 và các khu cầu thang, phòng HĐ, phòng bộ môn, không gian sân trường (120.000đ/ngày)	9	2,640,000	23,760,000
1.2	Quét dọn khu nhà vệ sinh học sinh, tối thiểu 4 lần/ngày Tưới cây, chăm sóc cây, khơi thông cống rãnh, dọn cỏ (82.000đ/ngày)	9	1,804,000	16,236,000
1.3	Thu gom xử lý rác thải	9	500,000	4,500,000

1.4	Chi trả công cắt cỏ, khơi thông cống rãnh, dọn rác, tưới cây 3 tháng hè	3	1,500,000	4,500,000
2	Thuê cắt tỉa cây mùa mưa bão			16,000,000
3	Chi mua dụng cụ vệ sinh, sửa chữa			4,144,000
4	Chi mua giấy vệ sinh (15 lớp *7 bịch * 70.000đ/bịch + 2 lớp (PBM)* 2 bịch*70000đ/bịch)			7,630,000
	Tổng chi			76,770,000

*** Phần thu:**

Khối	Số HS	Số tiền/1HS/1 tháng	Số tháng	Số tiền/ 1HS/ 1 năm học	Tổng số
1	94	22.000	9	198.000	18.612.000
2	81	22.000	9	198.000	16.038.000
3	80	18.000	9	162.000	12.960.000
4	81	18.000	9	162.000	13.122.000
5	99	18.000	9	162.000	16.038.000
Tổng cộng	435				76.770.000

- Hình thức thu: Thu phí không dùng tiền mặt qua phần mềm EnetViet

- Thời điểm thu: Thu theo 2 đợt (đợt 1 thu vào tháng 9/2025, đợt 2 thu vào tháng 1/2026 nếu phụ huynh nhất trí).

1.3. Dịch vụ liên lạc điện tử (Phần mềm liên lạc trực tuyến eNetViet)

- Đối tượng: Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 tự nguyện đăng ký.

*** Phần thu:** 10.000 đồng/HS/tháng x 9 tháng/năm học.

- Chính sách miễn giảm: Miễn giảm phí cho HS con thương binh, liệt sĩ; con CB, GV, NV nhà trường.

* **Phần chi:** Nộp cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ Quảng Ích 80% số tiền thu được. Nhà trường thực hiện nhập liệu: 20%

- Hình thức thu: Thu phí không dùng tiền mặt qua phần mềm EnetViet
- Thời điểm thu: Thu theo 2 đợt (đợt 1 thu vào tháng 9/2025, đợt 2 thu vào tháng 1/2026)

2. Các khoản thu theo văn bản khác

2.1. Trông giữ xe đạp của học sinh: (Theo QĐ số 04/QĐ-UBND ngày 17/3/2018 của UBND tỉnh Hải Dương)

- Đối tượng: Học sinh từ lớp 3-5 có nhu cầu đăng ký gửi xe đạp tại trường.

* **Phần thu:** 10.000 đồng/HS/tháng

Dự kiến thu được:

Số HS đi xe đạp	Số tiền thu/tháng	Số tháng thu	Tổng thu
117	10,000	9	10,530,000

* **Phần chi:**

1	Nộp thuế	10%	1,053,000
2	Trả công người trông giữ xe	90%	9,477,000

- Hình thức thu: Thu phí không dùng tiền mặt qua phần mềm EnetViet
- Thời điểm thu: Thu theo 2 đợt (đợt 1 thu vào tháng 9/2025, đợt 2 thu vào tháng 1/2026 nếu phụ huynh nhất trí).

2.2. Bảo hiểm y tế: (Theo Luật số 51/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội)

- Đối tượng: Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5, trừ học sinh đã có thẻ BHYT thuộc các nhóm khác như: con sĩ quan quân đội, công an, hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội, thân nhân người có công...
- Mức thu: 4,5% x 2.340.000 đồng (lương cơ sở) x số tháng x 50% (do NSNN hỗ trợ 50%), cụ thể:

* **Khối 1:**

- Học sinh tham gia **15** tháng (áp dụng với HS có thời điểm sinh từ ngày 01/01/2019 đến ngày 01/10/2019): 789.750 đồng (hạn thẻ từ 01/10/2025 đến 31/12/2026).
- Học sinh tham gia **14** tháng (áp dụng với HS có thời điểm sinh từ ngày 02/10/2019 đến ngày 01/11/2019): 737.100 đồng (hạn thẻ từ 01/11/2025 đến 31/12/2026).
- Học sinh tham gia **13** tháng (áp dụng với HS có thời điểm sinh từ ngày 02/11/2019 đến ngày 01/12/2019): 684.450 đồng (hạn thẻ từ 01/12/2025 đến 31/12/2026).
- Học sinh tham gia **12** tháng (áp dụng với HS có thời điểm sinh từ ngày 02/12/2019 đến ngày 31/12/2019): 631.800 đồng (hạn thẻ từ 01/01/2026 đến 31/12/2026).

***Khối 2, 3, 4, 5:** Tham gia 12 tháng (01/01/2026 – 31/12/2026): 631.800đ

- Hình thức thu: Thu phí không dùng tiền mặt qua phần mềm EnetViet

- Thời điểm thu:

Đợt 1: Khối 1 – Trước ngày **12/9/2025**.

Đợt 2: Khối 2, 3, 4, 5 – Trước ngày **12/12/2025**.

2.3 Tiền mua nước uống tinh khiết cho học sinh (Theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT)

****Dự kiến chi:***

Nhu cầu nước 1 năm học: 435 x (0,6 lít x 5 ngày x 27 tuần + 1 lít x 5 ngày x 8 tuần)	52,635 lít
Số bình nước dùng cho HS toàn trường trong 1 năm học (bình 19 lít)	2,770 bình
Số tiền chi mua nước tương ứng = 2.770 x 15.000đ/bình	41,550,000 đồng

****Dự kiến thu:***

Tổng số học sinh toàn trường	435
Số tiền/HS/năm học	95.517 đồng
Số tiền/HS/tháng	10.613 đồng
Dự kiến số tiền thu/HS/tháng (số còn lại nhà trường chi trả trích từ nguồn NSNN)	7,000 đồng

- Hình thức thu: Thu phí không dùng tiền mặt qua phần mềm EnetViet

- Thời điểm thu: Thu theo 2 đợt (đợt 1 thu vào tháng 9/2025, đợt 2 thu vào tháng 1/2026)

2.4. Khoản thu dạy thêm học thêm buổi thứ mười (Học Kỹ năng sống, Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài, dạy học Stem -Theo Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT và Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT)

- Đối tượng: Học sinh lớp 1 đến lớp 5 có nhu cầu đăng ký học trên tinh thần tự nguyện.

- Hình thức dạy: liên kết với trung tâm giảng dạy KNS, STEM, Tiếng anh với giáo viên nước ngoài.

- Dự kiến mức thu và số tiết dạy:

Stt	Môn học	Số tiết/tuần	Số tiết/năm học	Học phí (đ/tiết)	Học liệu (đ/tiết)
1	Kỹ năng sống	01	35	12.500	0
2	Tiếng Anh với GV nước ngoài	01	35	35.000	0
3	Stem	01	35	12.500	6.000

- Hình thức thu: Thu phí không dùng tiền mặt

- Thời điểm thu: theo tháng hoặc theo học kỳ.

3. Các khoản nhà trường có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp tổ chức nhưng không trực tiếp thu

3.1. Tiền đồng phục của học sinh (Theo Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT)

Nhà trường giới thiệu nhà may Bích Lựu, địa chỉ: KDC Phú Tảo, Phường Thạch Khôi, TP Hải Phòng. Cha mẹ học sinh cùng nhà trường thống nhất mẫu mã. Cha mẹ học sinh tự đặt mua.

3.2. Kinh phí hoạt động của cha mẹ học sinh (Theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT)

Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch hoạt động, trong đó vận động xây dựng kinh phí hoạt động. Nhà trường giám sát quá trình thực hiện chi.

3.3. Bảo hiểm thân thể học sinh

Đơn vị cung cấp: Công ty Bảo hiểm PJICO

Đối tượng: toàn thể học sinh trên tinh thần tự nguyện

Mức đóng: 200.000 đồng/học sinh/năm học

Chính sách: Miễn cho học sinh con liệt sĩ, thương binh, hộ nghèo, cận nghèo, mồ côi cả cha lẫn mẹ có xác nhận của địa phương, học sinh khuyết tật; giảm 50% cho con GV đang học tại trường.

Công ty Bảo hiểm có văn bản nhờ nhà trường thu hộ và nêu rõ trách nhiệm của các bên.

3.4. Sách giáo khoa và đồ dùng học liệu

Nhà trường thông báo danh mục sách giáo khoa mà UBND tỉnh phê duyệt. Phụ huynh tự mua sách và đồ dùng cho con em.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tuyên truyền các văn bản hiện hành quy định các khoản thu góp tới CB, GV, NV trong các cuộc họp hội đồng; trên Website của đơn vị; thông qua họp cha mẹ học sinh, công khai lấy ý kiến đóng góp của PHHS, hoàn chỉnh kế hoạch, báo cáo UBND xã, sau đó tổ chức thu.

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện theo văn bản hướng dẫn hiện hành trên cơ sở thỏa thuận với cha mẹ học sinh.

- Công khai tài chính theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT về thực hiện công khai trong các cơ sở giáo dục.

Trên đây là dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu góp năm học 2025-2026 của trường của trường Tiểu học Gia Hoà./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV nhà trường (để phối hợp t/h);
- Đăng website nhà trường (công khai lấy ý kiến);
- Đại diện Hội CMHS (để phối hợp t/h);
- Lưu: HS.

